

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ QUANG
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 26/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Toại và ông Tô Minh Hoài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang tham gia phiên tòa:

Ông Phan Quốc Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Hoàng Ngọc L (*Tên gọi khác: Không*); sinh ngày 15/7/1984; sinh trú quán tại: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân V, sinh năm 1945 và Nguyễn Thị D, sinh năm 1955; anh chị em ruột có 5 người, bị cáo là con thứ 4; vợ Phạm Thị T, sinh năm 1990; có 03 con (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/2/2022 cho đến nay. (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Nguyễn Tiên T, sinh năm 1966 (chết); địa chỉ: Thôn Y, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn Y, xã ĐL, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng (có mặt).

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1990;
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng (Có mặt).
Người làm chứng:

1. Anh Trần Anh T, sinh ngày 14/8/2004; Địa chỉ: Thôn T, xã ĐL, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Học sinh (Vắng mặt).
2. Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 17/8/2004; Địa chỉ: Thôn 7 xã ĐB, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Học sinh (Vắng mặt).
3. Anh Lê Huy N, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn 2, xã ĐB, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lái xe (vắng mặt).
4. Cháu Hoàng Anh T, sinh ngày 15/5/2013; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Học sinh (Vắng mặt).
5. Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1979; Địa chỉ: TDP 1 Thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: LĐTD (có mặt).
6. Ông Phạm Lệ N, sinh năm 1953; Địa chỉ: TDP 3 Thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 01/01/2022, Hoàng Ngọc L (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu UNION, kiểu DREAM không gắn biển kiểm soát, kéo theo một chiếc xe kéo tự chế chở hai con gái là Hoàng Anh T, sinh năm 2013 và Hoàng Thanh N, sinh năm 2015 đi từ Thị trấn V về nhà tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến Km 64+300 đường Quốc lộ 281 thuộc địa phận thôn 2, xã ĐB, huyện V, thì Lĩnh phát hiện phía trước có xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 38E1- 086.11 do ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1966 trú tại thôn Y, xã ĐL, huyện V điều khiển đi cùng chiều nên L điều khiển xe mô tô tăng tốc vượt lên phía bên trái chiếc xe mô tô do ông T điều khiển. Khi xe mô tô của L điều khiển vừa vượt lên thì phần thân bên phải xe kéo tự chế của L đã va chạm với xe ông T điều khiển làm cho ông T cùng xe mô tô ngã trượt về phía trước. Xe mô tô của ông T va chạm với cọc lan can bảo vệ rồi văng ra đường, còn ông T thì ngã trượt xuống đường, đầu đập mạnh vào cọc lan can bảo vệ dẫn đến gãy đốt sống cổ. Sau khi gây tai nạn, do hoảng sợ nên L điều khiển xe bỏ chạy về nhà. Đến trưa ngày 02/01/2022, L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Quang đầu thú về hành vi của mình. Còn ông Nguyễn Tiến T thì được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện HN tỉnh NA, đến 21h30 ngày 04/01/2022 thì tử vong.

Theo bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 26/GDPY ngày 13/01/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Tiến T là do chấn thương cột sống cổ.

Kiểm tra nồng độ cồn của bị cáo sau khi gây tai nạn: 0 mg/L khí thở.

Từ những dấu vết để lại tại hiện trường, trên phương tiện giao thông và kết quả điều tra xác định: Nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông trên là do lỗi của Hoàng Ngọc L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu UNION, kiểu DREAM đã vi phạm quy định tại khoản 1, điểm a khoản 5 Điều 14 và điểm d khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Sau khi gây tai nạn bị cáo bỏ chạy trốn tránh trách nhiệm, không cứu giúp người bị nạn.

Vật chứng trong vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu UNION, kiểu DREAM, màu sơn nâu; 01 chiếc xe kéo tự chế, thùng xe bằng kim loại gắn ván gỗ; 01 chiếc mũ bảo hiểm không rõ nhãn hiệu, loại nửa đầu; 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu IDEX, loại mũ trùm đầu; 01 mảnh gương đã bị nứt làm nhiều mảnh; 03 mảnh nhựa màu xanh, trắng, đỏ, đen; 01 chấn bùm trước, bánh trước xe mô tô màu xanh đã bị vỡ; 01 mảnh nhựa ốp kính mũ, màu xanh đã bị vỡ; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số T986632 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/12/2004 mang tên Hoàng Ngọc L; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave, biển kiểm soát 38E1-086.11.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave, biển kiểm soát 38E1-086.11 sau khi cơ quan điều tra khám nghiệm phương tiện và tiến hành định giá thiệt hại tài sản đã trả lại cho đại diện gia đình bị hại là anh Nguyễn Ngọc A. Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Hoàng Ngọc L chuyển kèm theo hồ sơ vụ án. Các vật chứng còn lại được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Quang chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Quang để giải quyết theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong; hiện tại đại diện gia đình người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 07/CT - VKS - VQ ngày 26/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và khung hình phạt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; Điều 38; tiết hai điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Từ 18 đến 24 tháng tù; thời gian thi hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về phần dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không phải giải quyết. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự trả lại chiếc xe mô tô có BKS 38F4 – 6282, số khung 0710576, số máy 0710576 (đã mất biển kiểm soát), chiếc xe kéo tự

chế và chiếc mũ bảo hiểm đội nửa đầu cho gia đình bị cáo; các vật chứng khác còn lại không có giá trị sử dụng tuyên bố tịch thu tiêu hủy. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do vậy các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp, thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Việc xác định tư cách của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đúng với quy định của pháp luật; các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ nên quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng đều được đảm bảo.

[3] Việc vắng mặt một số người làm chứng nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa nên không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết của vụ án.

[4] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình là vào khoảng 14h00 ngày 01/01/2022 tại km 64 + 300 Quốc lộ 281 khi thấy phía trước chỉ có 01 xe chạy cùng chiều, không có xe ngược chiều nên bị cáo đã cho xe vượt lên. Do xe bị hỏng nên không bật đèn xi nhan, không bấm còi khi cho xe vượt. Do căn đường không chính xác nên khi xe vượt thì phần đuôi của chiếc xe tự chế đã va vào xe mô tô mang BKS38E1- 086.11 do ông Nguyễn Tiến T (sau nay mới biết tên) điều khiển đi cùng chiều làm cho xe ông T trượt ngã và ông T bị văng vào cọc chắn bên đường. Khi sự việc xảy ra, biết ông T đang bị thương nhưng do sợ hãi nên bị cáo đã bỏ chạy về nhà, ngày sau thấy ân hận nên đến cơ quan công an huyện Vũ Quang đầu thú về hành vi phạm tội của mình; hậu quả ông T bị tử vong sau mấy ngày được cấp cứu tại Bệnh viện.

[5] Tại phiên tòa, đại diện cho gia đình nạn nhân, anh Nguyễn Ngọc A trình bày: Sau khi vụ tai nạn xảy ra gia đình được báo tin đến hiện trường thì ông T đã được mọi người đưa đi cấp cứu. Do vết thương quá nặng nên tử vong hồi 21h30 ngày 04/01/2022. Sau khi tai nạn L và gia đình đã đến thăm hỏi, động viên và cùng phối hợp để giải quyết phần hậu sự. Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong, nay gia đình không yêu cầu gì thêm mà đề nghị các cơ quan tố tụng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo khi vượt xe khác không bấm còi, không bật xi nhan xin đường đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Khi người phía trước chưa có tín hiệu nhường đường nhưng vẫn vượt là vi phạm vào điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Đối với hành vi kéo theo xe kéo tự chế là vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ và hành vi đó của bị cáo đã gây ra tai nạn chết người cho người khác khi tham gia giao thông.

[7] Nguyên nhân gây ra tử vong: Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 26/GDPY ngày 13/01/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận ông Nguyễn Tiến T chết là do chấn thương cột sống cổ.

[8] Căn cứ lời thú nhận của bị cáo, lời khai của các nhân chứng; các dấu vết để lại trên hiện trường vụ án và biên bản khám nghiệm tử thi, xét thấy hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Ngoài ra sau khi gây tai nạn bị cáo còn có hành vi chạy trốn bỏ mặc nạn nhân bị thương nằm đó; hành vi này được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: *Phạm tội thuộc một trong trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

.....

c, Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm...

Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc L về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[9] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của công dân; hành vi đó cần phải được nghiêm trị. Tuy nhiên, để xử lý thỏa đáng, lượng hình một cách chính xác, Hội đồng xét xử cần đánh giá vụ án một cách toàn diện và khách quan. Về tình tiết tăng nặng: không có; về tình tiết giảm nhẹ như sau: Tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm b, s,

khoản 1); sau khi phạm tội đã ra đầu thú; gia đình bị hại có đơn và lời đề nghị giảm nhẹ hình phạt; bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều huân, huy chương; địa phương có ý kiến đề nghị giảm nhẹ (khoản 2 Điều 51) của Bộ luật hình sự.

[10] Mặc dù hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, con còn nhỏ nhưng đây là lỗi hoàn toàn của bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Căn cứ hậu quả xảy ra, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; trên cơ sở ý kiến của đại diện gia đình bị hại, chính quyền địa phương và lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 cho bị cáo một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng là tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về để chăm sóc vợ con; tuy nhiên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết để giúp bị cáo cảnh tỉnh lại lỗi lầm của mình cũng như để răn đe kẻ khác về ý định không tuân thủ pháp luật.

[11] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[12] Các biện pháp tư pháp:

[12.1] Về trách nhiệm dân sự: Hai bên đã tự giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[12.2] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô có BKS 38F4 – 6282, Số khung 0710576, số máy 0710576 (đã mất biển kiểm soát), chiếc xe kéo tự chế do bị cáo sử dụng đã gây tai nạn và chiếc mũ bảo hiểm không rõ nhãn hiệu, loại nửa đầu bị cáo đội khi lưu thông; nay nguyện vọng của chị T (vợ của bị cáo) cũng như bị cáo muốn được lấy lại. Xét về vụ án việc phạm tội là do vô ý, là rủi ro không ai muốn xảy ra; xét điều kiện hoàn cảnh của gia đình bị cáo rất khó khăn nên đây cũng là một khối tài sản lớn và là tài sản hợp pháp của vợ chồng nên Hội đồng xét xử nghĩ tuyên trả lại để gia đình có phương tiện làm ăn, bảo tồn cuộc sống. Đối với chiếc mũ bảo hiểm của ông T cũng đã bị hư hỏng, tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại cũng không yêu cầu lấy lại; các vật chứng khác, không có giá trị nên tuyên bố tịch thu, tiêu hủy. Trả lại Giấy phép lái xe hạng A1 hiện đang chuyển theo hồ sơ cho bị cáo để sử dụng sau khi chấp hành án xong.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc L, phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc L 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời gian thi hành án phạt tù, tính từ ngày chấp hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, tuyên trả chiếc xe mô tô có BKS 38F4 – 6282, số khung 0710576, số máy 0710576 (đã mất biển kiểm soát), 01 chiếc xe kéo tự chế, 01 chiếc mũ Bảo hiểm đội nửa đầu cho gia đình bị cáo; trả lại Giấy phép lái xe số T 985632 cấp ngày 13/12/2004 cho bị cáo Hoàng Ngọc L. Tuyên bố tịch thu, tiêu hủy các vật chứng khác còn lại (*Tên các vật chứng và đặc điểm cụ thể có tại biên bản giao nhận hồi 10h10 ngày 27/5/2022 giữa cơ quan CSĐT và cơ quan THADS huyện*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và Lệ phí; buộc bị cáo Hoàng Ngọc L phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vũ Quang; VKSND tỉnh;
- Công an huyện Vũ Quang;
- Chi cục THADS huyện Vũ Quang;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Nguyễn Văn Hùng